TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐÔNG ANH
THÀNH PHỐ HÀ NỘI

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 34/2023/HS-ST.
Ngày: 15-03-2023.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐÔNG ANH - THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
- *Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà*: Ông Nguyễn Ngọc Lân.
- *Các Hội thẩm nhân dân*: 1, Bà Quang Thị Ngà.
2, Ông Nguyễn Hữu Đệ.

Thư ký phiên toà: Bà Trương Thị Hà - Thư ký Toà án nhân dân huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội tham gia phiên toà: Ông Nguyễn Xuân Luân - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 03 năm 2023, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 29/2023/HS-ST ngày 02 tháng 03 năm 2023; Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 30/2023/QĐXXST-HS ngày 02 tháng 03 năm 2023, đối với các bị cáo:

1/ Họ và tên: **LÝ VĂN PH,** sinh năm 1996, tại SL; Nơi thường trú: Bản Ch, xã Q, huyện M, tỉnh SL; Chỗ ở: Khu K, phường Th, quận Long Biên, thành phố Hà Nội; Giới tính: Nam; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 6/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Dao; Tôn giáo: Không; Con ông Lý Văn Ph (SN 1964); Con bà Bùi Thị H (SN 1968); Có vợ là Đặng Thị Th (SN 1997); Có 02 con, lớn 08 tuổi, nhỏ 05 tuổi; Theo Danh bản, chỉ bản số 756 lập ngày 17 tháng 11 năm 2022 của Công an huyện Đông Anh bị cáo không có tiền án, tiền sự; Tạm giữ: Từ ngày 09/11/2022 đến ngày 18/11/2022; Tạm giam: Từ ngày 18/11/2022 đến nay, tại Trại tạm giam số 1 Hà Nội; Số giam: 5580B2-7. Có mặt tại phiên toà.

2/ Họ và tên: **LÒ VĂN TR**, sinh năm 1995, tại: SL; Nơi thường trú: Bản N, xã M, huyện S, tỉnh SL; Chỗ ở: Khu K, phường Th, quận Long Biên, thành phố Hà Nội; Giới tính: Nam; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 9/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Lào; Tôn giáo: Không; Con ông Lò Văn Kh (SN1973); Con bà Lò Thị C (SN1969); theo Danh bản, chỉ bản số 755 lập ngày 17 tháng 11 năm 2022 của Công an huyện Đông Anh bị cáo không có tiền án, tiền sự; Nhân thân: Ngày 05/02/2021, Ủy ban nhân dân xã M, huyện S, tỉnh SL quyết định áp dụng biện pháp giáo dục tại xã 03 tháng do bị cáo là đối tượng nghiện ma túy; Tạm giữ: Từ ngày 09/11/2022 đến ngày 18/11/2022; Tạm giam: Từ ngày 18/11/2022 đến nay, tại Trại tạm giam số 1 Hà Nội; Số giam: 5582B2-24. Có mặt tại phiên tòa.

*** Người bào chữa cho các bị cáo Lý Văn Ph và Lò Văn Tr**: Ông Vũ Văn D - Trợ giúp viên pháp lý Chi nhánh số 5 thuộc Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước thành phố Hà Nội. Có mặt tại phiên toà.

*** Bị hại**: Công ty cổ phần Công trình giao thông 2 H; Địa chỉ trụ sở chính: Tòa nhà Trung tâm giao dịch công nghệ thường xuyên H, số 258 đường V, phường X, quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội.

- *Người đại diện hợp pháp theo uỷ quyền*: Ông Lê Trọng T, sinh năm 1978; Trú tại: Số x, ngõ 2xx đường H, thị trấn Y, huyện Gia Lâm, Hà Nội - Cán bộ Xí nghiệp X (*Theo Giấy uỷ quyền ngày 14/03/2023*). Vắng mặt tại phiên tòa.

*** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:** Anh Nguyễn Đức C, sinh năm 1990; Nơi thường trú: Thôn Q, xã H, huyện N, tỉnh H; Chỗ ở: Số z, ngõ y, phố Đ, phường Th, quận Long Biên, thành phố Hà Nội. Vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lý Văn Ph, Lò Văn Tr và Triệu Văn Kh là công nhân làm việc tại công trường và ở tại khu K, phường Th, quận Long Biên, thành phố Hà Nội. Do không có tiền tiêu xài nên các đối tượng đã rủ nhau sang khu vực huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội để tìm tài sản sơ hở thực hiện hành vi trộm cắp. Trong khoảng thời gian từ ngày 03 tháng 11 năm 2022 đến ngày 08 tháng 11 năm 2022, các đối tượng đã thực hiện 02 vụ trộm cắp tài sản là hàng rào chắn bằng sắt của Công ty cổ phần Công trình giao thông 2 H, cụ thể như sau:

Khoảng 20 giờ 00 phút ngày 03 tháng 11 năm 2022, khi đang ở tại khu trọ thuộc khu K, phường Th, quận Long Biên thì Triệu Văn Kh rủ Lý Văn Ph cùng Lò Văn Tr "có sang kia lấy sắt để bán không" thì Ph và Tr đồng ý. Sau đó, cả ba đến cửa hàng thu mua sắt phế liệu của anh Nguyễn Đức C (SN 1990; Trú tại: Số x, ngõ y, phố Đ, phường Th) hỏi mượn búa và bao tải (làm công cụ đi trộm cắp tài sản). Khi gặp anh C thì Ph nói "anh cho em mượn búa", anh C hỏi "lấy búa để làm gì?" thì Ph vờ nói "lấy búa để đi đập sắt phế liệu bọn em mua được", anh C không hỏi gì thêm rồi đưa cho Ph mượn 02 chiếc búa bằng kim loại và nói "đem đi tí nhớ đem về". Ph cầm búa đi ra ngoài cửa hàng thì nhặt được 03 bao tải dứa. Ph đưa cho Tr cầm 01 chiếc búa và 01 bao tải dứa, Ph cầm 01 chiếc búa và 01 bao tải dứa còn Kh cầm 01 bao tải dứa. Sau khi có được công cụ, các đối tượng đi đến khu vực Đông Anh để trộm cắp tài sản. Khi đi đến đường Trường Sa thuộc địa phận thôn L, xã Đ thì cả ba phát hiện trên vỉa hè của đường Trường Sa (chiều đường hướng từ huyện Đông Anh đi quận Long Biên) có hàng rào bằng kim loại, không có ai trông giữ và vắng người qua lại nên nảy sinh ý định trộm cắp. Ph dùng búa đập mạnh vào các trụ hàng rào làm bung nắp trụ ra còn Tr và Kh đi phía sau tiếp tục dùng búa cậy các thanh chốt kim loại phía trong cột trụ, tháo rời các thanh ngang kim loại làm hàng rào rồi cho vào bao tải dứa mang theo. Các đối tượng trộm cắp được đầy 03 bao tải (59 thanh ngang, 52 thanh chốt và 26 mũ chụp đều bằng kim loại) rồi mang về cửa hàng thu mua sắt vụn của anh C. Tại đây, anh C hỏi "sắt ở đâu đây?" thì Ph nói "sắt phế liệu của bọn em mua được" và muốn bán cho anh C. Anh C thấy các đối tượng nói như vậy nên đồng ý mua với giá:

1.400.000 đồng. Sau khi có tiền từ việc bán tài sản trộm cắp, các đối tượng chia nhau, Ph được 700.000 đồng còn Tr và Kh mỗi người được 350.000 đồng.

Cũng bằng phương thức và thủ đoạn như trên, Lý Văn Ph, Lò Văn Tr và Triệu Văn Kh tiếp tục thực hiện hành vi trộm cắp tài sản của Công ty cổ phần Công trình giao thông 2 H vào đêm ngày 08 rạng sáng ngày 09 tháng 11 năm 2022. Cụ thể:

Khoảng 21 giờ 30 phút ngày 08 tháng 11 năm 2022, các đối tượng đi từ khu vực quận Long Biên đến đường Trường Sa thuộc địa phận thôn L, xã Đ trộm cắp được 120 thanh ngang, 125 thanh chốt và 52 mũ chụp đều bằng kim loại (cất giấu trong 06 bao tải dứa). Sau khi trộm cắp được tài sản, các đối tượng tập hợp vào một địa điểm, Ph ở lại trông tài sản trộm cắp còn Tr và Kh đi bộ về mượn xe máy để chở mang đi tiêu thụ. Khi gặp anh C, Tr nói "anh cho em mượn xe, em đi chở sắt phế liệu" anh C nói "cho mượn xe thì phải đặt cọc tiền hoặc một người ở lại" Sau đó, Tr và Kh thống nhất để Kh ở lại còn Tr đi xe máy sang đón Ph. Khoảng 01 giờ 00 phút ngày 09 tháng 11 năm 2022, khi Ph đang ngồi trông tài sản trộm cắp thì bị lực lượng Công an huyện Đông Anh phát hiện, bắt quả tang. Tr mượn được xe máy của anh C, trên đường sang đón Ph và chở tài sản trộm cắp về thì bị lực lượng Công an huyện Đông Anh kiểm tra, phát hiện và đưa về trụ sở làm việc. Do không thấy Ph và Tr quay về nên Kh nhờ anh C đưa đi tìm nhưng không thấy.

Ngày 09 tháng 11 năm 2022, ông Lê Trọng T là đại diện theo ủy quyền của Công ty cổ phần Công trình giao thông 2 H (Là đơn vị được giao quản lý, bảo trì hệ thống hạ tầng giao thông được bộ trên địa bàn huyện Đông Anh) đến trình báo sự việc. Cùng ngày, cơ quan Công an đã mời anh Nguyễn Đức C đến làm việc.

Triệu Văn Kh biết việc các đối tượng thực hiện hành vi trộm cắp tài sản đã bị Công an huyện Đông Anh phát hiện, bắt giữ nên đã bỏ đi khỏi nơi làm việc. Đến ngày 04 tháng 01 năm 2023, Triệu Văn Kh đến Công an huyện Đông Anh đầu thú về hành vi trộm cắp tài sản.

Vật chứng tạm giữ:

- Của Lý Văn Ph:

+ 120 thanh kim loại có chiều dài 95cm, đường kính ống 5cm;

+ 52 nắp trụ bằng kim loại rộng (10x3)cm;

+ 125 thanh kim loại có chiều dài 41cm, đường kính 0,7cm, một đầu uốn cong dài 2,5cm.

- Của anh Nguyễn Đức C:

+ 59 thanh kim loại có chiều dài 95cm, đường kính ống 5cm;

+ 52 nắp trụ bằng kim loại rộng (10x3)cm;

+ 26 thanh kim loại có chiều dài 41cm, đường kính 0,7cm, một đầu uốn cong dài 2,5cm;

+ 02 chiếc búa bằng kim loại: 01 chiếc búa có cán màu trắng bạc, lưỡi búa màu đen rộng 3cm dài 12cm; 01 chiếc búa có cán màu đen dài 30cm, đầu búa có kích thước (9x3,5)cm.

- Của Lò Văn Tr: 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu SYM Angel, màu tím đen, BKS: 29N6-3777, SK: RLGXA10DD5D0002349, SM: VMVA2A-D002349.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 297 ngày 09 tháng 11 năm 2022 của Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự huyện Đông Anh kết luận:

- Tài sản bị chiếm đoạt ngày 03/11/2022: 8.330.000đ (Tám triệu, ba trăm, ba mươi ngàn đồng), gồm:

+ 59 thanh kim loại có chiều dài 95cm, đường kính ống 5cm trị giá: 7.080.000đ (Bẩy triệu, không trăm, tám mươi ngàn đồng).

+ 26 mũ trụ bằng kim loại rộng (10x3)cm trị giá 390.000đ (Ba trăm, chín mươi ngàn đồng).

+ 52 thanh kim loại có chiều dài 41cm, đường kính 0,7cm, một đầu uốn cong dài 2,5cm trị giá 260.000đ (Hai trăm, sáu mươi ngàn đồng).

+ Công thay thế, lặp đặt 600.000đ (Sáu trăm ngàn đồng);

- Tài sản bị chiếm đoạt ngày 09/11/2022 là: 17.005.000 đồng, gồm:

+ 120 thanh kim loại có chiều dài 95cm, đường kính ống 5cm trị giá 14.400.000đ (Mười bốn triệu bốn trăm ngàn đồng).

+ 52 nắp trụ bằng kim loại rộng (10x3)cm trị giá 780.000đ (Bảy trăm, tám mươi ngàn đồng).

+ 125 thanh kim loại có chiều dài 41cm, đường kính 0,7cm, một đầu uốn cong dài 2,5cm trị giá 625.000đ (Sáu trăm, hai mươi lăm ngàn đồng).

+ Công thay thế lắp đặt 1.200.000đ (Một triệu hai trăm ngàn đồng).

Như vậy, tổng trị giá tài sản bị chiếm đoạt là: 25.335.000đ (Hai mươi lăm triệu, ba trăm, ba mươi lăm ngàn đồng).

Tại Cơ quan điều tra, Lý Văn Ph, Lò Văn Tr và Triệu Văn Kh khai nhận hành vi trộm cắp tài sản như trên phù hợp với tài liệu điều tra thu thập được và khai đã sử dụng vào tiêu xài cá nhân hết toàn bộ số tiền có được do bán tài sản trộm cắp được.

Đối với anh Nguyễn Đức C, kết quả điều tra xác định: Anh C không biết các đối tượng mượn búa và xe máy để làm công cụ, phương tiện thực hiện hành vi trộm cắp tài sản. Khi mua tài sản của các đối tượng, anh C cũng không biết nguồn gốc số tài sản này là do trộm cắp mà có nên Cơ quan điều tra không đề cập xử lý.

Đối với 02 chiếc búa tạm giữ của anh Nguyễn Đức C, được xác định là tài sản của anh C mua để sử dụng vào công việc mua bán sắt vụn. Việc cho các đối tượng mượn, anh không biết mục đích của các đối tượng sử dụng làm công cụ thực hiện hành vi vi phạm. Ngày 02 tháng 02 năm 2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Đông Anh quyết định xử lý vật chứng, trao trả 02 chiếc búa cho anh Nguyễn Đức C.

Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu SYM Angel, màu tím đen, biển kiểm soát: 29N6-3777, SK: RLGXA10DD5D0002349, SM: VMVA2A-D002349 tạm giữ của Lò Văn Tr, kết quả điều tra xác định: Chiếc xe mô tô tô nhãn hiệu SYM Angel, có số khung, số máy nguyên thủy và là tài sản hợp pháp của anh Nguyễn Đức C. Ngày 02 tháng 02 năm 2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra quyết định xử lý vật chứng trao trả chiếc xe mô tô trên cho anh Nguyễn Đức C.

Về chiếc biển kiểm soát: 29N6-3777 do anh C mua từ nguồn phế liệu và tự lắp vào chiếc xe trên, không phải là biển kiểm soát hợp pháp của chiếc xe và thuộc diện xe phải thu hồi. Ngày 02 tháng 02 năm 2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra đã ra Quyết định xử lý vật chứng chuyển chiếc biển kiểm soát đến đội Cảnh sát giao thông trật tự - Công an huyện Đông Anh để xử lý theo thẩm quyền.

Đối với các thanh ống kim loại, thanh chốt kim loại và nắp đậy bằng kim loại tạm giữ của Lý Văn Ph và Nguyễn Đức C, tài liệu điều tra xác định các tài sản trên là các bộ phận thuộc hệ thống hàng rào trên vỉa hè đường Trường Sa (thuộc địa phận: Lại Đà, Đông Hội, Đông Anh, Hà Nội) thuộc sự quản lý của Công ty cổ phần Công trình giao thông 2 H. Ngày 05 tháng 12 năm 2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Đông Anh đã có quyết định xử lý vật chứng trao trả toàn bộ tài sản trên cho đại diện chủ sở hữu.

Trong giai đoạn truy tố, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Anh đã nhiều lần triệu tập (03 lần) Triệu Văn Kh đến làm việc nhưng Triệu Văn Kh không chấp hành. Kết quả xác minh tại địa phương nơi Triệu Văn Kh cư trú, xác định: Triệu Văn Kh đã bỏ trốn khỏi nơi cư trú, hiện tại gia đình và chính quyền địa phương không biết Khợi đi đâu, làm gì. Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Anh đã tách rút phần tài liệu liên quan đến Triệu Văn Kh để xử lý sau. Hết thời hạn truy tố, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Anh sẽ tạm đình chỉ vụ án đối với bị can Triệu Văn Kh và đề nghị Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Đông Anh ra quyết định truy nã đối với Kh.

* Về dân sự: Bị hại và anh Nguyễn Đức C không có yêu cầu gì về dân sự, đề nghị xử lý các đối tượng theo quy định của pháp luật.

Tại phiên toà, các bị cáo Lý Văn Ph và Lò Văn Tr khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên và xác định: Trong các ngày 03 và 09 tháng 11 năm 2022, các bị cáo cùng Triệu văn Kh 02 lần trộm cắp hàng rào bằng kim loại trên vỉa hè của đường Trường Sa thuộc địa phận thôn L, xã Đ (chiều đường hướng từ huyện Đông Anh đi quận Long Biên) là tài sản thuộc sự quản lý của Công ty cổ phần Công trình giao thông 2 H có trị giá tổng cộng là: 25.335.000đ (Hai mươi lăm triệu, ba trăm, ba mươi lăm ngàn đồng), thì bị Công an xã Đông Hội, huyện Đông Anh kiểm tra, phát hiện và bắt giữ trong đêm ngày 08 rạng sáng ngày 09 tháng 11 năm 2022.

Các bị cáo biết việc làm của mình là sai trái, vi phạm pháp luật và xin hứa sửa chữa sai lầm để được hưởng sự khoan hồng của Nhà nước.

Bản cáo trạng số 28/CT-VKS-ĐA ngày 28 tháng 02 năm 2023 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội đã truy tố các bị cáo Lý Văn Ph và Lò Văn Tr về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự 2015.

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Trong các ngày 03 và 09 tháng 11 năm 2022, các bị cáo Lý Văn Ph và Lò Văn Tr cùng với Triệu Văn Kh trộm cắp tài sản là hàng rào bằng kim loại trên vỉa hè đường Trường Sa thuộc địa phận thôn L, xã Đ (chiều đường hướng từ huyện Đông Anh đi quận Long Biên) là tài sản thuộc sự quản lý của Công ty cổ phần Công trình giao thông 2 H có trị giá tổng cộng là: 25.335.000đ (Hai mươi lăm triệu, ba trăm, ba mươi lăm ngàn đồng) thì bị Công an xã Đông Hội, huyện Đông Anh kiểm tra, phát hiện và bắt giữ. Hành vi của các bị cáo có đủ yếu tố cấu thành tội "Trộm cắp tài sản". do đó, Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố đối với các bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

+ Về hình phạt chính: Căn cứ khoản 1 Điều 173; Điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điểm g khoản 1 Điều 52 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự 2015, xử phạt:

- Bị cáo Lý Văn Ph từ 12 đến 15 tháng tù.
- Bị cáo Lò Văn Tr từ 15 đến 18 tháng tù.

+ Về hình phạt bổ sung: Không phạt tiền do các bị cáo không có nghề nghiệp, kinh tế khó khăn.

+ Về dân sự: Không phải giải quyết.

* Người bào chữa cho các bị cáo Lý Văn Ph, Lò Văn Tr sau khi đánh giá, phân tích nguyên nhân, điều kiện dẫn đến hành vi phạm tội của các bị cáo đã xác định, việc truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Anh đối với các bị cáo về tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Tuy nhiên, do các bị cáo có nhân thân tốt, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, sinh ra lớn lên trong hoàn cảnh gia đình khó khăn, ở khu vực dân tộc thiểu số có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, trình độ dân trí thấp, lạc hậu; Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo đều có thái độ khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải. Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ: Khoản 1 Điều 173; Điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, xử phạt các bị cáo với mức án thấp hơn so với đề nghị của Viện kiểm sát, trong đó: Áp dụng mức hình phạt đối với bị cáo Lò Văn Trang dưới 15 tháng tù; bị cáo Lý Văn Ph dưới 12 tháng tù để các bị cáo có cơ hội sửa chữa sai lầm, sớm trở thành người có ích cho gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Đông Anh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Anh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Hành vi của các bị cáo Lý Văn Ph và Lò Văn Tr là nguy hiểm cho xã hội vì đã xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ. Mặt khác, còn gây mất trật tự trị an trên địa bàn. Hành vi các bị cáo lén lút thực hiện 02 lần trộm cắp tài sản là hàng rào bằng kim loại trên vỉa hè đường Trường Sa thuộc địa phận thôn L, xã Đ (chiều đường hướng từ huyện Đông Anh đi quận Long Biên) là tài sản thuộc sự quản lý của Công ty cổ phần Công trình giao thông 2 H có trị giá tổng cộng là: 25.335.000đ (Hai mươi lăm triệu, ba trăm ba mươi lăm ngàn đồng) trong thời gian khoảng 20h00' ngày 03 tháng 11 năm 2022 và đêm ngày 08 rạng sáng ngày 09 tháng 11 năm 2022, đã phạm tội "Trộm cắp tài sản" được quy định tại Điều 173 Bộ luật Hình sự 2015.

Bộ luật Hình sự năm 2015 quy định

"Điều 173. Tội trộm cắp tài sản

"1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng..., thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm".

Vụ án có tính chất đồng phạm giản đơn, các bị cáo đều có vai trò thực hành chủ động, tích cực trong việc thực hiện hành vi trộm cắp tài sản. Do đó, đánh giá về tính chất, mức độ phạm tội của hai bị cáo là ngang nhau.

Các bị cáo đều nhận thức được đầy đủ về hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng do ý thức lười lao động, tham lam tư lợi nên các bị cáo vẫn cố tình phạm tội. Các bị cáo phạm tội nhiều lần thuộc tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự, do đó, cần phải xử phạt các bị cáo với mức hình phạt nghiêm khắc, tương xứng với tính chất, mức độ phạm tội của các bị cáo gây ra và cách ly ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới có tác dụng cải tạo, giáo dục đối với các bị cáo nói riêng và góp phần đấu tranh phòng ngừa chung.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo thành khẩn khai nhận tội, ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; các bị cáo đều thuộc đối tượng hộ nghèo và là người dân tộc thiểu số ở vùng kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn; Tài sản trộm cắp đã thu hồi trả lại cho bị hại đầy đủ, là cơ sở để cho các bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự 2015.

[3]. Về hình phạt bổ sung: Khoản 5 Điều 173 Bộ luật Hình sự 2015 quy định: *"Người phạm tội có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng"*. Xét các bị cáo đều thuộc đối tượng hộ nghèo, không có nghề nghiệp, thu thập ổn định, kinh tế khó khăn nên không phạt tiền các bị cáo.

[4]. Về dân sự: Quá trình điều tra, bị hại là Công ty cổ phần Công trình giao thông 2 H có lời khai và đơn xác định đã được nhận lại đầy đủ tài sản không yêu cầu gì về dân sự; Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là anh Nguyễn Đức C có lời khai và đơn trình bày tự nguyện không yêu cầu các bị cáo trả lại số tiền 1.400.000 đồng anh đã bỏ ra để mua tài sản mà các bị cáo trộm cắp được. Như vậy, về phần dân sự trong vụ án này Tòa án không phải đặt ra giải quyết.

[5]. Về án phí: Các bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm theo qui định của pháp luật. Tuy nhiên, các bị cáo đều thuộc diện hộ nghèo, là người dân tộc thiểu số ở vùng kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn nên căn cứ vào quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội, miễn cho các bị cáo không phải nộp toàn bộ tiền án phí phải chịu là phù hợp.

[6]. Về quyền kháng cáo: Các bị cáo, bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan trong vụ án có quyền kháng cáo bản án theo qui định của pháp luật.

[7]. Quan điểm về việc giải quyết vụ án của người bào chữa cho các bị cáo về cơ bản là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[8]. Quan điểm về việc giải quyết vụ án của Viện kiểm sát về cơ bản là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

- Tuyên bố: Các bị cáo Lý Văn Ph và Lò Văn Tr phạm tội "Trộm cắp tài sản".

+ Về hình phạt chính: Căn cứ khoản 1 Điều 173; Điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điểm g khoản 1 Điều 52 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự 2015, xử phạt:

- Bị cáo **LÝ VĂN PH 10** (Mười) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 09 tháng 11 năm 2022.

- Bị cáo **LÒ VĂN TR 10** (Mười) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 09 tháng 11 năm 2022.

+ Về hình phạt bổ sung: Không.

+ Về dân sự: Không phải giải quyết.

+ Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015; Điểm a khoản 1 Điều 23 và điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Các bị cáo Lý Văn Ph, Lò Văn Tr được miễn toàn bộ 200.000đ (Hai trăm ngàn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm phải nộp.

+ Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331 và Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015: Các bị cáo Lý Văn Ph và Lò Văn Tr có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; Công ty cổ phần Công trình giao thông 2 H có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hợp lệ; Anh Nguyễn Đức C có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hợp lệ về phần dân sự có liên quan trong vụ án.

T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:
- VKSNDTP. Hà Nội;
- VKSND. huyện Đông Anh;
- Công an huyện Đông Anh;
- Trại tạm giam số 1, Công an TP. Hà Nội;
- Chi cục THADS. huyện Đông Anh;
- Cơ quan THAHS. huyện Đông Anh;
- Bị cáo;
- Bị hại; Người liên quan;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Nguyễn Ngọc Lân